

Số:/KH-THBH2

Bình Hòa, ngày tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2021-2022

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ Quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGD-ĐT, ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học của Bộ GDĐT;

Căn cứ Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 8 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 09 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Bình Dương về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021- 2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1094/SGDĐT-GDMNTH ngày 25 tháng 6 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Hướng dẫn số 3969/BGDĐT-GDTH, ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch bệnh Covid-19

Căn cứ Công văn số 178/PGDĐT-GDTH ngày 30/6/2021 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ công văn số 302/PGDĐT-GDTH, ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Phòng GDĐT Thuận An về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2021-2022.

Căn cứ tình hình thực tế, trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2021-2022 với những nội dung như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2021-2022

1. Đặc điểm tình hình địa phương

Phường Bình Hòa nằm về hướng Đông Nam thành phố Thuận An. Phía đông giáp phường Tân Đông Hiệp (thành phố Dĩ An), phía tây giáp phường Bình Hòa, phía Nam giáp phường Bình Chiểu (Thủ Đức, TP Hồ Chí Minh), phía Bắc giáp phường Thuận Giao và An Phú (thành phố Thuận An). Ban đầu, nơi đây chỉ là một vùng đất thuần nông, năm 1997 Bình Hòa được quy hoạch 02 khu công nghiệp: Đồng An (60ha) và một phần Việt Nam - Singapore (206ha), từ đó Bình Hòa đã trở thành một vùng đất năng động, thu hút đầu tư và lao động cao nhất trong tỉnh, đã trở thành phường công nghiệp dịch vụ trọng điểm. Phường Bình Hòa có diện tích tự nhiên 1.409,92 ha, dân số là 111.880 người. Toàn phường có 08 khu phố với 177 Tổ dân phố; có 6.349 hộ dân với 19.838 nhân khẩu thường trú và 92.042 nhân khẩu tạm trú. Nhân dân trên địa bàn phường chủ yếu phục vụ công nghiệp, còn lại là kinh doanh dịch vụ thương mại. Trong những năm qua đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt.

Đối với công tác giáo dục và đào tạo, trên địa bàn phường Bình Hòa có 02 trường mầm non, mẫu giáo công lập; 01 Trung tâm giáo dục thường xuyên, 01 trường THCS với 2397 học sinh và 02 trường tiểu học với 5691 học sinh. Lãnh đạo địa phương luôn quan tâm hỗ trợ các cơ sở giáo dục trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực hiện đồng bộ các giải pháp xã hội hóa giáo dục nhằm huy động các nguồn lực đầu tư phát triển giáo dục.

1.1. Thời cơ

Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu và có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục, có các chủ trương đúng đắn, phù hợp với giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Các cấp lãnh đạo đã ban hành hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ đầy đủ, kịp thời, cụ thể. Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Thuận An, chính quyền địa phương và toàn thể các ban ngành tại địa phương, được Ban Đại diện Cha mẹ học sinh, hội khuyến học tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Năm học 2021-2022 là năm học thứ 2 triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) nên đội ngũ giáo viên của nhà trường đã được tích lũy một ít kinh nghiệm trong việc tổ chức thực hiện hiệu quả CTGDPT 2018.

Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Nhiều phụ huynh quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn đồng thuận và ủng hộ với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường. Nhiều học sinh cố gắng khắc phục khó khăn, vươn lên trong học tập.

Công nghệ thông tin phát triển mạnh giúp cho mọi tầng lớp nhân dân nắm bắt được thông tin về giáo dục nhanh, từ đó có sự thấu hiểu và chia sẻ đối với nhà trường trong quá trình triển khai nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên nhiệt tình, trách nhiệm, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm khá tốt.

1.2. Thách thức

Năm học 2021-2022 là năm thứ hai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới 2018 trong tình hình dịch bệnh còn diễn biến phức tạp, giáo viên phải khắc phục khó khăn, phải thực hiện nhiệm vụ dạy và học bằng hình thức trực tuyến đòi hỏi học sinh phải có đủ trang thiết bị học tập để đáp ứng nhu cầu học trực tuyến tại nhà.

Thực hiện CTGDPT 2018, đòi hỏi giáo viên phải đổi mới toàn diện, trong khi đó đội ngũ cán bộ, giáo viên trong đơn vị chưa tiếp cận và có tư tưởng ngại đổi mới, khó đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là lớp 1, 2. Đồng thời, nhiệm vụ của nhà trường là phải cụ thể hóa mục tiêu giáo dục phổ thông giúp học sinh biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời. Để đạt được các mục tiêu lớn của CTGDPT 2018, cần phải có đầy đủ các yếu tố về cơ sở vật chất, về đội ngũ con người,....

Tác động của tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường gây nhiều khó khăn cho việc giáo dục đạo đức học sinh của nhà trường

Số học sinh nhập cư, tạm trú tăng cơ học hàng năm, sĩ số học sinh không ổn định, thường chuyển đi, chuyển đến nên gây khó khăn trong công tác quản lý học sinh và ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường. Tình trạng học sinh có hoàn cảnh gia đình neo đơn phải ở với ông bà do cha mẹ ly hôn hoặc đi làm ăn xa không được quan tâm, gây khó khăn trong việc phối hợp giáo dục học sinh.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường trong năm học 2021-2022

2.1. Điểm mạnh của nhà trường

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 được thành lập theo Quyết định số 2613/QĐ-UBND ngày 01 tháng 06 năm 2015 của Ủy ban nhân dân thành phố Thuận An và đi vào hoạt động dạy và học từ tháng 10/2015. Trường được đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 297/QĐ-SGDĐT ngày 10/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Dương và đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 641/QĐ-UBND ngày 11/3/2021 Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Trong năm học 2021-2022, nhà trường có tổng số học sinh là 2137/1034 nữ. Cụ thể như sau:

Khối	Tổng số lớp			Số học sinh					
	Tổng cộng	Bán trú	Một buổi	Tổng cộng	Nữ	Bình quân	Bán trú	Dân tộc	Khuyết tật
Một	14	14		672	334	48	672	58/22	0
Hai	6	6		299	141	50	299	24/13	0
Ba	4	4		193	89	48	193	21/11	0
Bốn	14		14	669	319	48	0	65/34	1/1
Năm	6	6		304	151	50	304	17/8	1/0
TC	44	30	14	2137	1034	49	1468	185/88	2/1

2.2. Điểm yếu của nhà trường

Tỉ lệ giáo viên trong biên chế còn thiếu chưa đáp ứng được yêu cầu dạy học 2 buổi/ngày, có một số giáo viên chưa đạt trình độ đào tạo Đại học sư phạm.

Một số ít giáo viên cao tuổi tiếp cận và ứng dụng công nghệ thông tin còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay.

Tổ chuyên môn và các bộ phận đoàn thể hoạt động chưa thật sự chủ động giải quyết dứt điểm các khó khăn, có một số giáo viên chưa linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học.

Một số học sinh nhập cư nên chất lượng học tập giữa các lớp không đồng đều. Trong mỗi lớp học đều có vài học sinh chưa ngoan làm ảnh hưởng đến việc học tập của lớp.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể.

Tham mưu xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất theo hướng “Tăng hoá - hiện đại hoá và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục”. Tiếp tục cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang - sạch - đẹp và an toàn.

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình phù hợp vùng đô thị tiếp cận kịp thời giáo dục hiện đại phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục tăng cường mở rộng theo hướng phân hóa, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, dạy học theo chủ đề, chuyên đề, dạy học trải nghiệm. Tổ chức triển khai các hoạt động trải nghiệm trong và ngoài nhà trường lồng ghép thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2021-2022

1. Mục tiêu chung

Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Mỗi ngày đến trường là một ngày vui. Đảm bảo môi trường lành mạnh, thân thiện, an toàn, tạo điều kiện để mỗi học sinh có cơ hội bình đẳng trong học tập và phát triển những năng lực sẵn có của từng cá nhân, giúp học sinh hình thành và phát triển những nhân tố căn bản đặt nền móng cho sự phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phẩm chất và năng lực; định hướng chính vào giáo dục về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2 và CTGDPT cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 (CTGDPT 2006) từ lớp 3 đến lớp 5.

Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý, thực hiện xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo CTGDPT, chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT.

Tiếp tục thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục và bố trí lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có số lớp học và sĩ số học sinh/lớp vượt quá quy định, phấn đấu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của CTGDPT 2018, đáp ứng mục tiêu GDTH là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học, theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục, phát huy tính chủ động, linh hoạt trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục và quản trị nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CTGDPT cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của nhà trường và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc tổ chức dạy học trực tuyến trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của ngành Giáo dục. Hỗ trợ tích cực cuộc thi “Thiết kế bài giảng E-Learning”.

2. Nhiệm vụ và chỉ tiêu cụ thể

2.1. Thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

Căn cứ tình hình thực tế, trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng các phương án, kịch bản tổ chức dạy học cụ thể với hình thức tổ chức dạy học linh hoạt, phù hợp với khả năng đáp ứng của nhà trường và điều kiện thực tế của học sinh đảm bảo yêu cầu phòng chống dịch theo các nội dung cụ thể như sau:

2.1.1. Chủ động thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19

Trong thời gian học sinh không thể đến trường để phòng chống dịch Covid-19, trường Tiểu học Bình Hòa 2 tổ chức thực hiện các giải pháp như sau: Nhà trường thực hiện Công văn số 246/PGDDĐT ngày 31/8/2021 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy - học năm học 2021-2022, chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học năm học 2021-2022 trong điều kiện diễn biến dịch Covid-19 phức tạp; xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của đơn vị và điều kiện thực tế của học sinh; sử dụng có hiệu quả kho học liệu sẵn có và tích cực hưởng ứng cuộc thi “Thiết kế bài giảng ELearning” góp phần xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc tổ chức dạy học bằng nhiều phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội, đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của ngành Giáo dục:

2.1.1.1. Đối với học sinh lớp 1 và lớp 2

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 chủ động liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện địa phương, nhà trường và gia đình học sinh; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh lớp 2; chủ động khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi lớp 1, lớp 2 trên địa bàn để tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn. Tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi đối với học sinh lớp 1, lớp 2, đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến, giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến; cha mẹ học sinh được thông báo lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ cho học sinh trong quá trình học trực tuyến tại nhà; sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp học sinh hình thành kỹ năng đọc, viết, nói, nghe, kỹ năng tính

toán và các kỹ năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

Ngoài ra, nhà trường phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học tập qua truyền hình trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vận môn Tiếng Việt được phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021; hướng dẫn giáo viên sử dụng các bài giảng trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” để gửi bài giảng đến cha mẹ học sinh qua Website của nhà trường và qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng khác như: Facebook, Zalo, Email..., để giáo viên cùng phối hợp cha mẹ hướng dẫn học sinh chủ động học tập ở nhà phù hợp với khung thời gian, điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh.

2.1.1.2. Đối với học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 sử dụng hiệu quả kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu bổ sung, tổ chức dạy học bằng các phương án phù hợp với từng đối tượng trong điều kiện dịch bệnh diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường nhưng không dừng học tập” của ngành Giáo dục.

Thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn cho học sinh tự học. Tổ chức dạy học qua truyền hình, dạy học trực tuyến đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, kỹ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi của học sinh.

Nhà trường căn cứ vào Công văn số 178/PGDĐT-GDTH ngày 30/6/2021 của Phòng GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện CTGDPT cấp tiểu học và vận dụng hợp lý hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 522/SGDĐT-GDTH ngày 01/4/2020 của Sở GDĐT để điều chỉnh, thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch giáo dục môn học, thực hiện tinh giản và dạy học các nội dung cốt lõi, phù hợp.

Trong quá trình thực hiện nếu khung kế hoạch thời gian năm học 2011-2022 được quy định tại Quyết định số 1971/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của UBND tỉnh Bình Dương không đủ để thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nhà trường sẽ báo cáo về Phòng GDĐT xin ý kiến chỉ đạo phương án điều chỉnh khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai CTGDPT 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học; tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên dạy

học lớp 3 về các nội dung bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa lớp 3 cho năm học 2022-2023.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

2.1.1.3. Chỉ tiêu cụ thể

Năm học 2021-2022, trường Tiểu học Bình Hòa 2 phấn đấu đạt được những chỉ tiêu cụ thể sau:

- 68% số lớp toàn trường học 02 buổi/ngày.
- 100% học sinh khối lớp 1, 2 được học môn Tiếng Anh.
- Học sinh lớp 1, 2 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ, tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù; ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

* Cụ thể chỉ tiêu về năng lực và phẩm chất ở các tổ lớp:

Tổ lớp	SS HS	Năng lực						Phẩm chất					
		T	%	Đ	%	CCG	%	T	%	Đ	%	CCG	%
1	672	332	49,4	330	49,1	10	1,5	370	55,1	302	44,9	0	
2	299	154	51,5	141	47,2	4	1,3	199	66,6	100	33,4	0	

Tổ lớp	SS HS	Năng lực						Phẩm chất					
		T	%	Đ	%	CD	%	T	%	Đ	%	CD	%
3	193	100	51,8	90	46,6	3	1,6	100	51,8	93	48,2	0	
4	669	332	49,6	329	49,2	8	1,2	369	55,2	300	44,8	0	
5	304	154	50,7	150	49,3	0	0	154	50,7	150	49,3	0	

- 100% học sinh có phẩm chất tốt, biết kính trọng thầy cô, người lớn tuổi; biết yêu thương, đoàn kết, giúp đỡ bạn bè; biết giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp và có kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- Học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình (HTCT) lớp học 98% trở lên.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình bậc tiểu học.

* Cụ thể các môn học:

TSHS	Hoàn thành tốt	%	Hoàn thành	%	Chưa HT	%
2137	1072	50,1	1040	48,7	25	1,2

* Đánh giá kết quả giáo dục cuối năm học của các lớp từ 1 đến 5:

Kết quả giáo dục	Lớp 1		Lớp 2	
	Tổng số học sinh	Tỷ lệ	Tổng số học sinh	Tỷ lệ
Hoàn thành xuất sắc	250	37,2	120	40,1
Hoàn thành tốt	82	12,2	34	11,4
Hoàn thành	330	49,1	141	47,2
Chưa hoàn thành	10	1,5	4	1,3
Tổng	672	100%	299	100%

Kết quả giáo dục	Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5	
	Tổng số học sinh	Tỷ lệ	Tổng số học sinh	Tỷ lệ	Tổng số học sinh	Tỷ lệ
Hoàn thành tốt	100	51,8	332	49,6	154	50,7
Hoàn thành	90	46,6	329	49,2	150	49,3
Chưa hoàn thành	3	1,6	8	1,2	0	0
Tổng	193	100%	669	100%	304	100%

* Chỉ tiêu phấn đấu năm học 2021-2022:

- Học sinh tổ lớp 1, 2, 3, 4 HTCT lớp học: 1808/1833 (tỷ lệ 98,6%).
- Học sinh lớp 5 HTCT tiểu học: 304/304 (tỷ lệ 100%).
- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.
- Phấn đấu trên 40% học sinh được khen thưởng từ cấp trường trở lên.

- Phần đầu học sinh tham gia đầy đủ và đạt thành tích cao trong các kì thi từ cấp trường trở lên.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, học sinh dân tộc thiểu số. Nhà trường làm tốt công tác hỗ trợ, giúp đỡ, quan tâm chăm lo cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, cơ nhỡ, nhiều năm liền công tác duy trì sĩ số luôn đạt 100%.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm theo chủ đề từng tháng, huy động học sinh tham gia đầy đủ. Huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 (sinh năm 2015).

- 100% học sinh học 2 buổi/ ngày được học theo lớp linh hoạt.

- Nhà trường thực hiện thực đơn bán trú theo phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng và 100% học sinh bán trú thực hiện bữa ăn tự phục vụ.

- Thực hiện mục tiêu xây dựng trường học xanh - sạch- đẹp - an toàn và chú trọng thực hiện “Nhà vệ sinh thân thiện”, “Lớp học thân thiện”, “Cổng trường em xanh - sạch - đẹp và an toàn”.

- Phổ cập giáo dục tiểu học đạt 100%.

- Cuối năm đạt 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đánh giá xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên, không có cá nhân nào xếp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Đạt giải 2 trò chơi dân gian cấp thành phố.

- Đạt giải Khuyến khích trong Hội khỏe Phù Đổng cấp phố.

- 06 tổ đạt tổ Lao động tiên tiến - UBND thành phố khen.

- Đơn vị đạt Lao động xuất sắc - UBND tỉnh tặng bằng khen.

- Trường đạt Thư viện chuẩn theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT.

- Nhà trường lập bản cam kết đảm bảo chất lượng giáo dục năm học 2021-2022 chỉ tiêu 98% hoàn thành chương trình lớp học gửi về Phòng GDĐT.

- Nhà trường lập bản cam kết không dạy thêm, học thêm.

- Phụ huynh lập bản cam kết với nhà trường đảm bảo 100% học sinh tham gia giao thông chấp hành tốt luật An toàn giao thông đường bộ.

2.1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 triển khai thực hiện đa dạng các hình thức tổ chức dạy học, xây dựng các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của nhà trường, điều kiện thực tế của học sinh; nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, bảo đảm an toàn và hoàn thành CTGDPT cấp tiểu học phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị với các nội dung cụ thể sau:

2.1. 2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn với các kịch bản phù hợp và nộp về phòng GDĐT phê duyệt kế hoạch nhà trường; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học, bảo đảm thực hiện CTGDPT cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả, phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện thực hiện của nhà trường trong đó xây dựng các phương án dạy học trong điều kiện có dịch bệnh xảy ra; đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học; kế hoạch thời gian năm học và các chỉ đạo của cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục.

Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục và nội dung bài học, chủ đề học tập được thiết kế trong sách giáo khoa; đặc điểm địa phương, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường và đặc điểm đối tượng học sinh. Trên cơ sở tình hình dịch bệnh và các phương án chung của nhà trường, giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch dạy học trực tuyến xuyên suốt năm học phù hợp tình hình diễn biến dịch bệnh và thực tế nhu cầu học tập của học sinh. Chủ động đề xuất những nội dung cần điều chỉnh hoặc bổ sung, tích hợp; điều chỉnh thời lượng thực hiện; nguồn học liệu và thiết bị dạy học; hình thức tổ chức và phương pháp dạy học, đánh giá học sinh; xây dựng phân phối chương trình dạy học linh hoạt phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện tổ chức dạy học, bảo đảm các yêu cầu cần đạt của chương trình đối với môn học, hoạt động giáo dục để đạt hiệu quả cao nhất. Khi bắt đầu học kì II, nhà trường tiếp tục thực hiện kế hoạch dạy học Học kì II theo tinh thần Công văn số 122/GDTH-SGDĐT ngày 01/4/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học HKII năm học 2019-2020.

Nhà trường tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, môn học tự chọn; bố trí thời gian thực hiện chương trình đảm bảo tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, linh hoạt trong tổ chức thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nhà trường và đối tượng học sinh, đảm bảo cuối năm học đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; trong điều kiện cho phép tạo môi trường cho học sinh được trải nghiệm, vận dụng các kiến thức đã học, phát huy năng lực đã đạt được trong chương trình các môn học, hoạt động giáo dục vào thực tiễn.

2.1.2.2. Thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1 và lớp 2

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2 theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được ban hành, cụ thể:

- Nhà trường có đủ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đảm bảo giáo viên đủ dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của CTGDPT 2018; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh; các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với lớp 1, 2, mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút; tối thiểu là 9 buổi/tuần với 32 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, nhà trường giao quyền chủ động cho các giáo viên (Tổ trưởng có định hướng cho các thành viên trong hợp tổ chuyên môn) xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc; phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục và yêu cầu cần đạt của chương trình; tổ chức các hoạt động giáo dục tự chọn phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường; sắp xếp thời khóa biểu một cách linh hoạt và khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục; phân bổ thời lượng hợp lý nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác của học sinh. Đánh giá học sinh theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định đánh giá học sinh tiểu học, có hiệu lực từ 20/10/2020 đối với lớp Một, Hai.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; các hoạt động bán trú được tổ chức trong khoảng thời gian từ sau giờ học buổi sáng đến trước khi bắt đầu giờ học buổi chiều. Thông qua hoạt động bán trú góp phần rèn luyện học sinh về kỹ năng sống, đạo đức, tính kỷ luật, tự phục vụ, trách nhiệm, chia sẻ, yêu thương; việc tổ chức hoạt động bán trú cần linh hoạt, có thể bao gồm các hoạt động: tổ chức ăn trưa, ngủ trưa, vui chơi, giải trí,... cho học sinh; tổ chức ăn trưa, bán trú bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

- Tổ chức các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà; căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, tổ chức các hoạt động dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ hoặc sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường (thư viện, sân chơi, bãi tập, nhà đa năng...) tạo điều kiện để học sinh vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày, việc tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày bảo đảm an toàn,

hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ được thực hiện trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2.1.2.3. Thực hiện CTGDPT 2006 từ lớp 3, lớp 4 và lớp 5

Trên cơ sở CTGDPT 2006, trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5 theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh để chủ động tiếp cận với CTGDPT 2018, cụ thể:

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có chất lượng chương trình GDPT hiện hành; chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới; đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học và nâng cao chất lượng đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Nắm vững nội dung sách giáo khoa, sách giáo viên, nội dung chỉnh lý giảm nội dung dạy học giáo dục phổ thông theo công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011. Bảo quản thiết bị, đồ dùng dạy học, sắp xếp và trưng bày khoa học ngăn nắp. Thường xuyên sử dụng và mang lại hiệu quả trong từng tiết dạy. Làm và sử dụng đồ dùng dạy học một cách có hiệu quả. Dạy đủ các môn học quy định đối với các lớp 3, 4, 5. Dạy đủ 4 bài ngoại khóa về vệ sinh răng miệng và 8 tiết giáo dục An toàn giao thông (ATGT). Thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT (đối với lớp Ba đến lớp Năm). Nhận xét, đánh giá, chữa bài thường xuyên cho học sinh trên vở theo qui định. Coi, chăm kiểm tra nghiêm túc trong các lần kiểm tra định kì. Các tổ chuyên môn đều có lịch báo giảng theo mẫu, niêm yết hàng tuần. Thực hiện nghiêm túc lịch họp, duyệt, kiểm tra hồ sơ.

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 để học sinh được chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh lớp 3, 5.

2.1.2.4. Thực hiện đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học đối với cấp tiểu học

Tổ chức tuyên truyền giáo dục, học tập ý nghĩa các ngày lễ lớn trong năm. Giáo dục học sinh thực hiện theo 5 điều Bác Hồ dạy. Kết hợp giáo viên chủ nhiệm triển khai và theo dõi việc thực hiện nội qui học sinh. Tổ chức đại hội Liên đội, triển khai chương trình rèn luyện Đội viên, tổ chức hoạt động Đội sao đỏ, Sao nhi đồng. Tổng kết thi đua hàng tuần, tuyên dương khen thưởng học sinh trong tiết sinh hoạt dưới cờ. Tham gia công tác xã hội: ủng hộ thiên tai, mua tấm tre... góp phần chăm sóc gia đình chính sách. Cùng cố ban quản lý học sinh, tổ tư vấn nhắc nhở học sinh thực hiện tốt nội qui học sinh. Duy trì nề nếp tập thể dục sáng - múa sân trường, xếp hàng ra vào lớp, đảm bảo trật tự ATGT. Luyện tập thường xuyên thể dục thể thao (TDTT), tham gia Đại hội TDTT các cấp. Tổ chức cho học sinh tham quan, vui trung thu, trải nghiệm sáng tạo khi điều kiện cho phép. Tích cực

tham gia các hoạt động phong trào do Hội đồng Đội tổ chức. Thực hiện đầy đủ chương trình giảng dạy môn Thể dục, giáo dục sức khỏe và vệ sinh môi trường tốt. Luôn tạo khuôn viên trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”. Phát hiện và bồi dưỡng học sinh có năng khiếu về TDTT. Thực hiện tốt chương trình giáo dục môn Mỹ thuật, Âm nhạc và các hoạt động giáo dục ngoài giờ, thi vẽ tranh, văn nghệ, giữ gìn trường lớp sạch đẹp. Vận dụng triển khai mô hình thư viện xanh, thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả nhằm hình thành thói quen đọc sách, ý thức tự học, tự nghiên cứu và phát triển ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học. Thực hiện mô hình “Nhà vệ sinh thân thiện” kết hợp giáo dục kỹ năng sống giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ, ý thức bảo vệ môi trường cho học sinh.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện của nhà trường. Tăng cường an ninh, an toàn trong trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh.

Thực hiện các mô hình như: Thư viện thân thiện, Tích điểm A, Lớp học thân thiện,... góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

2.1.2.5. Tham mưu lựa chọn sách giáo khoa

Thực hiện tham mưu việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 3 theo hướng dẫn của Sở GDĐT, Phòng GDĐT, phát huy vai trò đọc sách và có ý kiến từ các tổ chuyên môn trong quá trình tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa. Tham gia tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý sử dụng sách giáo khoa lớp Hai, Ba; Tham gia đóng góp ý kiến cho việc biên soạn, thẩm định và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong chương trình giáo dục phổ thông.

Thực hiện các giải pháp để hỗ trợ sách giáo khoa cho các học sinh thuộc đối tượng chính sách, học sinh khó khăn, học sinh hộ nghèo và cận nghèo; huy động các nguồn lực xã hội thực hiện rà soát đối tượng được hỗ trợ sách giáo khoa để có giải pháp hỗ trợ kịp thời, đảm bảo tất cả học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, không để học sinh nào bị thiếu sách giáo khoa trước khi vào năm học mới.

2.1.2.6. Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục của địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo

hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục. Khi xây dựng kế hoạch, lồng ghép, tích hợp nội dung giáo dục của địa phương vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

2.1.3. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt và tự chủ của nhà trường, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định, đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội... để giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Sắp xếp đội ngũ giáo viên đủ về số lượng theo định mức để tổ chức dạy học chương trình GDPT cho học sinh lớp Một, Hai; thực hiện dạy học các môn học theo quy định của chương trình đảm bảo phù hợp với việc rà soát, sắp xếp, điều chỉnh lại một cách hợp lý.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ (QCDC), nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học. Đôn đốc kiểm tra, giám sát trong công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường nhằm đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng.

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

Thực hiện tốt hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học cấp Tiểu học. Xây dựng tốt QCDC, kết hợp công đoàn triển khai thực hiện; phát huy tiềm năng của đội ngũ. Xây dựng nhà trường vững mạnh, đoàn kết nội bộ. Tổ chức các buổi sinh hoạt, hội họp, báo cáo định kỳ đúng hạn. Thực hiện công tác thanh kiểm tra nội bộ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Bảo quản tài sản, xây dựng cảnh quan nhà trường “Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”. Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cơ quan, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường. Bồi dưỡng năng lực, xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Đảm bảo việc chăm lo đời sống và thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tổ chức Hội nghị Cán bộ viên chức đầu năm, đăng kí và nâng cao chất lượng công tác thi đua.

Tăng cường hoạt động kiểm tra nội bộ đảm bảo thực hiện kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, bám sát các nội dung của kế hoạch hoạt động đề ra. Nâng cao

chất lượng, hiệu quả các cuộc kiểm tra nội bộ, sau kiểm tra có xử lý dứt điểm, công khai nhằm tác động vào hệ thống. Đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học; nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý của nhà trường; góp phần thực hiện đổi mới giáo dục, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục. Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ. Kiểm tra đột xuất tình hình giảng dạy của giáo viên các lớp theo kế hoạch của Hiệu trưởng. Kiểm tra hoạt động sư phạm của nhà giáo: 06 giáo viên. Tổ chức công tác thăm lớp, dự giờ theo kế hoạch; kiểm tra vệ sinh môi trường; việc thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp Một, Hai; kế hoạch tổ chức chuyên đề; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên...

2.1.4. Tăng cường huy động các nguồn lực để chăm lo cho GDĐT

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 tham mưu UBND các cấp để đảm bảo mức chi tối thiểu 20% ngân sách địa phương cho giáo dục theo quy định của Luật Giáo dục 2019; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương, thực hiện lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của ngành Giáo dục và các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác (công tác tuyên truyền, vận động, xã hội hóa) để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học theo quy định của Bộ GDĐT và đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ của ngành Giáo dục trong bối cảnh dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp.

Tham mưu với cơ quan có thẩm quyền xây dựng đề án, kế hoạch chuẩn bị tốt điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông.

2.1.5. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học

2.1.5.1. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

Nhà trường thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng phù hợp những thành tích của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học. Khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt, sáng tạo các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực như dạy học theo dự án, sơ đồ tư duy... để nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; khuyến khích giáo viên thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác, dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới theo Công văn số 2070/BGDĐT-GDTH ngày 12/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới ở TH.

Nhà trường đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học. Đảm bảo các điều kiện tối thiểu về cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học để tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT; Công văn số 490/SGDĐT-GDTrHTX ngày 27/3/2020 của Sở GDĐT; Công

văn số 550/TB-SGDĐT-GDTH ngày 10/4/2020 của Sở GDĐT. Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học trực tuyến. Đảm bảo đúng quy định về nội dung dạy học, hiệu quả các tiết học, phù hợp với kỹ năng của giáo viên và đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, khả năng lĩnh hội của học sinh; tuân thủ các quy định hiện hành về an toàn thông tin mạng.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong nhà trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GDĐT và Công văn số 938/SGDĐT-GDTH ngày 17/6/2020 của Sở GDĐT về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn đối với cấp tiểu học. Tiếp tục tổ chức trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong nhà trường.

2.1.5.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 thực hiện đánh giá đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5 thực hiện CTGDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GDĐT; đối với học sinh lớp 1, lớp 2 thực hiện CTGDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Tổ chức dạy học trực tuyến đảm bảo kết quả học tập trực tuyến được đánh giá chính xác, khách quan và theo các quy định của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc, khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

2.1.6. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học và chuẩn bị các điều kiện để triển khai thực hiện theo CTGDPT 2018

2.1.6.1. Dạy học Tiếng Anh

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 đảm bảo số lượng giáo viên dạy tiếng Anh (04 giáo viên tiếng Anh/44 lớp), có phòng chức năng dạy tiếng Anh, có bảng tương tác thông minh để thuận lợi cho giáo viên và học sinh trong việc dạy và học ở lớp 1 dạy 2 tiết/tuần (từ tuần 10); lớp 2 dạy 2 tiết/tuần; khối lớp 3, 4, 5 dạy 3 tiết/tuần.

Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra cuối học kỳ cần có đủ cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết theo quy định.

Nhà trường phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1

và lớp 2 đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên sóng (kênh) VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021 theo lịch cụ thể sử dụng kho bài giảng này để hướng dẫn giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email ... phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh; khi học sinh trở lại học trực tiếp tại trường, bố trí thời khóa biểu học môn Tiếng Anh cho lớp 1 và lớp 2 phù hợp điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên của trường.

Nhà trường thực hiện xã hội hóa theo tinh thần tự nguyện trong dạy học Tiếng Anh để tăng cường thời lượng học Tiếng Anh; tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học Tiếng Anh qua truyền hình, các phương tiện truyền thông phù hợp khác và đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu.

2.1.6.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

Nhà trường đảm bảo tất cả học sinh đều được học Tin học (kể cả học sinh ở cơ sở 2). Đảm bảo cơ sở vật chất với 02 phòng Tin học (Phòng 1: 41 máy tính; phòng 2: 36 máy tính); có 02 giáo viên dạy Tin học có trình độ Đại học dạy cho 24 lớp 3, 4, 5 học Tin học 2 tiết/tuần và 20 lớp 1, 2 làm quen môn Tin học 2 tiết/học kỳ.

Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục tin học cho học sinh lớp 1, lớp 2 bằng cách tổ chức cho tất cả học sinh khối lớp 1, 2 làm quen với môn Tin học, với máy tính 2 tiết/học kỳ, 4 tiết/năm học; Tổ chức dạy học môn Tin học cho tất cả học sinh khối lớp 3, 4, 5 dạy 2 tiết/tuần. Phát hiện và bồi dưỡng năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh. Đặc biệt đối với lớp 5 được học môn Tin học tự chọn theo CTGDPT 2006, khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận Chương trình môn Tin học trong CTGDPT 2018 một cách linh hoạt, phù hợp để tạo điều kiện thuận lợi, tâm thế sẵn sàng cho học sinh lên lớp 6 học môn Tin học theo CTGDPT 2018.

Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên Tin học; tăng cường đầu tư nâng cấp thiết bị dạy học để từng bước nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học.

2.2. Quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện công bằng trong giáo dục

2.2.1. Thực hiện rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp đáp ứng thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

Nhà trường rà soát, kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; xây dựng kế hoạch, lộ trình sửa chữa, nâng cấp, bổ sung điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo điều kiện thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 và tiếp tục thực hiện CTGDPT 2018 (từ năm học 2022-2023 đối với lớp Ba).

Cơ sở vật chất nhà trường đảm bảo cho việc dạy - học, trang thiết bị được cấp phát đầy đủ. Trường lớp sạch, rộng rãi, thoáng mát tạo cảnh quan môi trường

trong lành. Trang thiết bị được cấp phát đầy đủ để phục vụ hoạt động học tập và giảng dạy. Đảm bảo học sinh có đầy đủ sách giáo khoa để học tập. Bảo đảm cơ sở vật chất trường học: Xây dựng mới, trang trí, tạo môi trường thân thiện trong các phòng học, phòng chức năng, bếp ăn; đảm bảo nhà vệ sinh sạch sẽ, khô ráo, có công trình hệ thống nước sạch,...; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

Tích cực tham mưu với các cấp xây dựng và thực hiện kế hoạch, chuẩn bị tốt các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ nhà giáo, tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên việc thực hiện CTGDPT 2018.

2.2.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDTH

Tiếp tục củng cố phổ cập giáo dục Tiểu học - Chống mù chữ, thực hiện phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi một cách vững chắc. Chăm lo đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo. Năm và cập nhật thường xuyên hồ sơ sổ sách để theo dõi chính xác tình hình trẻ trong độ tuổi, trong địa bàn. Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 100 %; Giảm tỉ lệ học sinh bỏ học: dưới 1 %. Tổ chức rà soát năm vững số học sinh bỏ học và số học sinh có nguy cơ bỏ học, xác định nguyên nhân đề ra giải pháp phù hợp nhằm khắc phục tình trạng học sinh bỏ học.

2.2.3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy học tiếng dân tộc thiểu số

2.2.3.1. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Hiệu trưởng chỉ đạo các khối lớp thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số đảm bảo cho học sinh đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, tham mưu với chính quyền địa phương thực hiện chính sách đối với các học sinh dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn nhằm động viên, khích lệ học sinh chuyên cần tới trường, đảm bảo quyền bình đẳng của học sinh giữa các vùng miền.

2.2.3.2. Dạy học tiếng dân tộc thiểu số

Hiện tại, nhà trường không có học sinh dân tộc thiểu số cần học tiếng dân tộc thiểu số. Đối với lớp 1: tập trung tối đa thời lượng để dạy tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số.

2.2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tổ chức thực hiện lớp học linh hoạt, lớp ghép

2.2.4.1. Đối với trẻ khuyết tật

Hiện tại, nhà trường có 02 học sinh khuyết tật đang học tập tại trường. Phân công giáo viên có kinh nghiệm, tâm huyết để dạy cho học sinh khuyết tật; phối hợp các ban ngành đoàn thể xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại nhà trường; phối hợp các ban ngành và trung tâm y tế đánh giá, kết luận khuyết tật cho trẻ khuyết tật, từ đó xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp nhằm nâng cao chất lượng và đảm bảo quyền lợi cho học sinh khuyết tật.

2.2.4.2. Đối với trẻ em lang thang cơ nhỡ; thực hiện lớp linh hoạt, lớp ghép

Hiện tại, nhà trường không có trẻ em lang thang, cơ nhỡ học tập tại trường.

Nhà trường phối hợp cơ quan - đoàn thể địa phương chăm lo đến học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Nâng cao chất lượng hiệu quả đào tạo. Năm và cập nhật thường xuyên hồ sơ sổ sách để theo dõi chính xác tình hình trẻ trong độ tuổi, trong địa bàn. Thực hiện công tác phổ cập giáo dục đúng độ tuổi. Tổ chức rà soát năm vững số học sinh bỏ học và số học sinh có nguy cơ bỏ học, xác định nguyên nhân đề ra giải pháp phù hợp nhằm khắc phục tình trạng học sinh bỏ học. Tiếp tục phấn đấu giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, huy động 100% trẻ 6 tuổi vào lớp Một, giảm tỉ lệ bỏ học dưới 1%. Duy trì nề nếp, kỷ cương thực hiện tốt các phong trào thi đua. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động tiềm năng của nhân dân để phát triển giáo dục (Hỗ trợ học sinh khó khăn, học sinh bị bệnh hiểm nghèo). Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

Bảo đảm thu nhận 100% trẻ vào học trường tiểu học trên địa bàn, tạo mọi cơ hội để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và hoàn thành chương trình tiểu học. Từng tháng, từng học kì tổ chức rà soát năm vững số học sinh bỏ học và số học sinh có nguy cơ bỏ học, xác định nguyên nhân, đề ra giải pháp phù hợp để khắc phục (phối hợp chặt chẽ cha mẹ học sinh, quan tâm học sinh chậm tiến bộ, xét cấp học bổng...).

2.3. Đảm bảo đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện CTGD cấp tiểu học

2.3.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

2.3.1.1. Thực hiện rà soát, tuyển dụng, bố trí, sử dụng đội ngũ giáo viên đảm bảo thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 có tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên: 58 ; nữ: 47. Đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn khá vững vàng và ý thức trách nhiệm cao trong nhiệm vụ được giao. Đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo trong công việc; phân công đội ngũ phù hợp với hoàn cảnh và năng lực của từng thành viên. Xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để lập kế hoạch sắp xếp, xin bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT.

Quan tâm, tạo mọi điều kiện về thời gian cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện và hoàn thành tốt công tác, tham gia các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. Kiên quyết “nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục”.

Thực hiện tốt các chế độ chính sách cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, tăng cường công tác thanh kiểm tra, công khai hóa các hoạt động, thực hiện tốt qui

chế dân chủ, phát huy tiềm năng đội ngũ. Tạo điều kiện để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục tiểu học.

2.3.1.2. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng có hiệu quả cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục về thực hiện CTGDPT 2018

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 chủ động lập kế hoạch liên kết tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, triển khai CTGDPT 2018 đối với lớp Một, lớp Hai năm học 2021-2022 và lớp Ba năm học 2022-2023.

Xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện CTGDPT. Tạo điều kiện cho giáo viên dạy lớp Ba tham gia tập huấn về nội dung, phương pháp dạy học và tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông do Sở GDĐT liên kết với trường ĐHSPT TP Hồ Chí Minh tổ chức. Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia tập huấn cấp tỉnh và tổ chức tập huấn giáo viên lớp Ba về các nội dung: tiếp cận nội dung và phương pháp dạy học theo chương trình GDPT mới, sử dụng sách giáo khoa lớp Ba; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp Ba theo chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên dạy lớp Ba năm học 2022-2023 tham gia bồi dưỡng về CTGDPT 2018 và hướng dẫn sử dụng sách giáo khoa nhằm chuẩn bị tốt cho năm học 2022-2023. Tổ chức thành lập Mạng lưới chuyên môn cấp trường xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

Học tập nghiên cứu và thực hiện đúng các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của ngành. Nắm vững nội dung sách giáo khoa, sách giáo viên. Tiếp cận với chương trình giáo dục tổng thể 2018. Thực hiện giảng dạy đúng theo chuẩn kiến thức, kỹ năng chương trình tiểu học. Dự đầy đủ các buổi sinh hoạt chuyên đề, thao giảng do trường, cụm tổ chức. Đổi mới phương pháp dạy học: phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh phù hợp với từng đối tượng, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng giải quyết các vấn đề thực tiễn, đổi mới phương pháp sao cho tiết học diễn ra nhẹ nhàng, tự nhiên, chất lượng và hiệu quả. Giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Tích hợp giáo dục đạo đức, kỹ năng sống trong các môn học và hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương. Tổ chức các trò chơi dân gian, các hoạt động văn hóa, thể thao, tăng cường các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo để thực hiện dạy học gắn lý thuyết với thực hành.

Phối hợp chặt chẽ với Sở GDĐT, Phòng GDĐT thành phố Thuận An bồi dưỡng cho đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới; chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán (cô Dương Thị Ngọc) tham gia lớp tập huấn kế theo kế hoạch bồi dưỡng giáo viên của Phòng GDĐT thành phố Thuận An.

Tham dự các lớp bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chuẩn bị cho việc triển khai CTGDPT; chủ động bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp; phân công giáo viên dạy học lớp Một, Hai đảm bảo chuẩn, đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp Một, Hai theo chương trình mới được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

2.3.2. Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học thực hiện CTGDPT cấp tiểu học

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 đủ điều kiện cơ sở vật chất dạy 2 buổi/ ngày đối với khối 1, 2, 3, 5 và 1 buổi/ ngày đối với khối 4. Đội ngũ giáo viên đủ để tổ chức dạy học CTGDPT, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp, bước đầu mang lại hiệu quả.

Nhà trường chủ động tham mưu với phòng Giáo dục, phòng Tài chính kế hoạch thành phố Thuận An tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện để triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

2.3.3. Đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2, chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 03/2021.

Nhà trường tiếp tục thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục và kiểm tra công nhận trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học. Nhà trường phấn đấu làm tốt công tác tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung các nguồn lực để xây dựng, nâng cao cả về số lượng nhằm đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Giữ vững chất lượng giáo dục mà nhà trường đã đạt được trong những năm học qua.

2.4. Đẩy mạnh công tác truyền thông về GDTH

Nhà trường đẩy mạnh công tác truyền thông về GDTH, cụ thể:

1. Chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới CTGDPT 2018, tổ chức triển khai sách giáo khoa cấp tiểu học, chú trọng các nội dung liên quan đến lớp 1, lớp 2 và công tác chuẩn bị đối với lớp 3 từ năm học 2022-2023.

2. Tích cực tham mưu và thường xuyên cung cấp thông tin cho Đại biểu Hội đồng nhân dân và các ban ngành đoàn thể tại địa phương tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động của cử tri và các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

3. Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của ngành thực hiện CTGDPT 2018 về đổi mới

và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

4. Tuyên truyền phòng chống các tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy trong học đường. Giáo dục học sinh về vệ sinh cá nhân, giữ gìn trường, lớp, bàn ghế, cây xanh. Giáo dục học sinh luôn thương yêu, đoàn kết với bạn, biết lễ phép, kính trọng, vâng lời thầy cô, cha mẹ, người lớn. Kết hợp với phụ huynh học sinh có biện pháp uốn nắn học sinh cá biệt. Thực hiện tốt công tác an toàn giao thông, đảm bảo học sinh đi lại trật tự an toàn. Dạy tốt các nội dung về an toàn giao thông trong các môn Đạo đức, TNXH. Tham gia các cuộc thi về an toàn giao thông và hưởng ứng tích cực vận động thực hiện ATGT. Tuyên truyền về Bảo hiểm y tế; giáo dục phòng chống tai nạn thương tích học sinh.

5. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tích cực hưởng ứng cuộc vận động, tạo sự chuyển biến về nhận thức trong tất cả các lĩnh vực hoạt động của nhà trường, nâng cao hiệu quả quản lý, giáo dục toàn diện cho học sinh. Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chuẩn bị các điều kiện thực hiện thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 bắt đầu từ năm học 2021-2022, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

(Đính kèm phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm

(Đính kèm phụ lục 1.2)

2.2. Các hoạt động theo nhu cầu người học

Tổ chức hoạt động học tập theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh: các lớp linh hoạt, năng khiếu (bóng đá, âm nhạc, mỹ thuật,...), tiếng Anh với người nước ngoài; tổ chức bán trú cho học sinh tại trường.

(Đính kèm phụ lục 1.3)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục

3.1. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022

Thực hiện Quyết định số 1791/QĐ-UBND ngày 09/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương về Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Khai giảng năm học vào ngày 05/9/2021. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh nhà trường tổ chức Lễ Khai giảng (trực tuyến) vào Chủ nhật ngày 15/9/2021.

- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2021 đến ngày 14/01/2022, tổng cộng 19 tuần (trong đó 18 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho kiểm tra định kỳ và các hoạt động khác). Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh nên ổn định nề nếp lớp học (trực tuyến) từ ngày 16/9/2021 đến ngày 18/9/2021; thực hiện chương trình học kì I: Từ ngày 20/9/2021 (trong đó tổ chức củng cố kiến thức, ôn tập từ ngày 20/9/2021 đến ngày 01/10/2021); dạy và học trực tuyến theo phân phối chương trình tuần 1 đến tuần 4 (Từ ngày 04/10 - 29/10/2021).

- Sơ kết học kì I: Ngày 14/01/2021.

- Học kỳ II: Từ ngày 17/01/2022 đến ngày 27/5/2022, tổng cộng 19 tuần (trong đó 17 tuần thực học, thời gian còn lại dành cho kiểm tra định kỳ, nghỉ lễ, nghỉ Tết Âm lịch và các hoạt động khác).

- Tổ chức tổng kết năm học: Trước ngày 31/5/2022.

- Xét công nhận HTCTTH trước ngày 31 tháng 5 năm 2022.

3.1.1. Quy định chế độ làm việc, học tập

Căn cứ Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Định mức tiết dạy của giáo viên tiểu học là 23 tiết/tuần và thời gian làm việc trong năm học là 42 tuần, trong đó:

a) 35 tuần dành cho việc giảng dạy và các hoạt động giáo dục theo quy định về kế hoạch thời gian năm học.

b) 05 tuần dành cho học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ.

c) 01 tuần dành cho việc chuẩn bị năm học mới.

d) 01 tuần dành cho việc tổng kết năm học.

3.1.2. Quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn

- Họp chuyên môn trường mỗi tháng 1 lần và tổ chức sinh hoạt dự giờ, thao giảng toàn trường.

- Họp tổ chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng (vào tuần 1 và tuần 3 của tháng).

- Tổ chức họp đột xuất khi có công việc cần thiết.

3.1.3 Quy định thực hiện các ngày nghỉ lễ trong năm học

Thời gian các ngày nghỉ lễ trong năm học là:

- 10/3 âm lịch nhằm vào ngày 10/4/2022 (Chủ nhật),

- 30/4 và 01/5/2022 (Thứ Bảy, chủ nhật).

Do đó, giáo viên và học sinh dự kiến sẽ được nghỉ bù:

- Vào ngày 11/4/2022 là thứ Hai cho ngày 10/3 âm lịch.

- Vào ngày 02, 03/5/2022 là thứ Hai và thứ Ba cho ngày 30/4 và 01/5/2022.

Như vậy, nhà trường lên kế hoạch cho giáo viên sẽ thực hiện dạy bù chương trình học của học sinh trong các ngày nghỉ bù lễ ngay trong tuần trước và sau khi HS được nghỉ học.

Ngoài các ngày nghỉ lễ trong năm học theo quy định, trong suốt năm học nếu học sinh phải nghỉ học không được đến trường trong thời gian dài vì lý do dịch bệnh Covid-19 thì nhà trường sẽ lên kế hoạch cho GV tổ chức hoạt động dạy học bằng hình thức trực tuyến để đảm bảo thực hiện đúng và đủ chương trình học của học sinh.

3.2. Kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục

Trường Tiểu học Bình Hòa 2 thực hiện kế hoạch giáo dục môn học, hoạt động giáo dục năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

3.2.1. Đối với khối lớp 1

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 35 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 1)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1.

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2.2. Đối với khối lớp 2

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các khối lớp, mỗi ngày không quá 7 tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 35 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

Đảm bảo thực hiện đủ, đúng chương trình giáo dục tiểu học. Bố trí thời gian học tập trên lớp, ở nhà; thời gian ăn nghỉ, vui chơi và tham gia các hoạt động xã hội hợp lý, không gây quá tải cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Các hoạt động dạy học, giáo dục bao gồm hoạt động dạy học giáo dục trong giờ học chính khóa và các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa nhằm giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo, xây dựng tư cách và trách nhiệm công dân, chuẩn bị cho học sinh tiếp tục học lên bậc học tiếp theo.

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 2)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2.

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2.3. Đối với khối lớp 3

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các lớp, mỗi ngày không quá 8 tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 40 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 3)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3.

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2.4. Đối với khối lớp 4

Tổ chức dạy học 1 buổi/ngày ở tất cả các lớp, mỗi buổi không quá 6 tiết, mỗi tiết 35 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 30 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 4)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4.

(Đính kèm phụ lục 2)

3.2.5. Đối với khối lớp 5

Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày ở tất cả các lớp, mỗi ngày không quá 8 tiết, mỗi tiết 35 - 40 phút, mỗi tuần có 5 ngày, có 40 tiết/tuần (bao gồm các tiết hoạt động tập thể).

(Đính kèm Phụ lục 1.4 của khối lớp 5)

Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5.

(Đính kèm phụ lục 2)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thực hiện rà soát, lên kế hoạch tu sửa hàng năm đảm bảo tốt về cơ sở vật chất phục vụ cho việc giảng dạy ngay từ đầu năm học đặc biệt là khu nhà vệ sinh của học sinh. Chú trọng tu sửa lại máy móc, thiết bị tin học dùng cho học sinh, hệ thống máy chiếu dùng cho lớp học, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác dạy và học.

Tham mưu với các cấp chính quyền, Phòng GDĐT đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng thiết bị dạy học để triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018

Chỉ đạo kiểm kê, bổ sung, sửa chữa các phòng học, các thiết bị, đồ dùng liên quan đến công tác dạy học.

Tăng cường sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, ứng dụng hợp lý công nghệ thông tin phù hợp với nội dung học và đối tượng học sinh.

2. Thực hiện công tác đội ngũ (số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp,...)

Tổ chức bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, giáo viên thông qua nhiều nội dung, biện pháp, hình thức: tham mưu với lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo để đề cử giáo viên nguồn của đơn vị tham gia các lớp bồi dưỡng về quản lí, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ và chính trị.

Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên trong công tác bồi dưỡng, tự bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Phân công hợp lí vị trí việc cho cán bộ quản lí, giáo viên, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị. Chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho việc triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với học sinh lớp 3.

3. Tổ chức các buổi giao lưu hoạt động chuyên môn trong, ngoài nhà trường

Tổ chức các hoạt động giao lưu, trao đổi về kinh nghiệm trong nhà trường giữa các tổ khối, giữa giáo viên có nhiều kinh nghiệm với giáo viên mới ra trường, giữa các giáo viên có năng khiếu, có năng lực tốt về lĩnh vực chuyên môn.

4. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

Xây dựng kế hoạch, định hướng hoạt động cho tổ chuyên môn: Kế hoạch chủ yếu đề ra những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh cũng như các hoạt động bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề; đổi mới phương pháp dạy – học; sinh hoạt chuyên môn khối, dự giờ thăm lớp, thao giảng do giáo viên tự chọn dựa vào tình hình thực tế của khối.

Đánh giá xếp loại viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên.

Quản lý và điều hành công tác chuyên môn trong nhà trường.

Chỉ đạo công tác lao động vệ sinh môi trường - xây dựng trường học thân thiện, bình đẳng, an toàn; công tác thư viện, thiết bị, Công tác Kiểm định chất lượng giáo dục, thi Hội khỏe Phù Đổng, thi Giáo viên dạy giỏi; Công tác khuyến học, chữ thập đỏ, từ thiện, nhân đạo.

Duyệt kế hoạch tuần, tháng, năm của tổ chuyên môn; ký duyệt kế hoạch cá nhân, kế hoạch bài dạy của tổ trưởng chuyên môn và giáo viên. Phê duyệt phân phối chương trình dạy học các môn học các khối lớp của giáo viên.

Chỉ đạo thực hiện và báo cáo công tác chuyên môn, các hoạt động chuyên môn trong tháng với hiệu trưởng và lãnh đạo phòng giáo dục.

Bố trí sắp xếp thời khóa biểu cho giáo viên, học sinh các khối lớp theo chương trình kế hoạch dạy học quy định. Bố trí, phân công chuyên môn cho giáo viên. Chỉ đạo Tổng phụ trách Đội thực hiện các nội dung hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Dự họp và kiểm tra việc sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học của các tổ chuyên môn.

5. Phát huy tốt công tác thi đua khen thưởng trong nhà trường

Thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua. Triển khai văn bản, hướng dẫn của cấp trên về công tác thi đua, khen thưởng.

6. Công tác phòng, chống dịch Covid-19 và phương án dạy học

Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19.

Xây dựng các phương án giảng dạy online nếu có dịch bùng phát trên địa bàn phường khi có chỉ đạo cấp trên.

Xây dựng kế hoạch, định hướng hoạt động cho tổ chuyên môn: Kế hoạch chủ yếu đề ra những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục học sinh cũng như các hoạt động bồi dưỡng tay nghề cho giáo viên thông qua các buổi sinh hoạt chuyên đề; đổi mới phương pháp dạy – học; sinh hoạt chuyên môn khối, dự giờ thăm lớp, thao giảng do giáo viên tự chọn dựa vào tình hình thực tế của khối.

Đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch động giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường. Thành lập ban kiểm tra, đánh giá thực hiện kế hoạch trong năm học 2021-2022 và thực hiện rà soát, điều chỉnh (nếu có).

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ, quản lý hoạt động thư viện.

Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

1.2. Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần công việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch Giáo dục, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 10 buổi/ tuần.

Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo học sinh chưa hoàn thành và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

Chỉ đạo trực tiếp khối 1, 2 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

Xây dựng kế hoạch bán trú và quản lý hoạt động bán trú trong nhà trường.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn

Căn cứ kế hoạch Giáo dục năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của tổ khối trong năm học 2021- 2022. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1, 2.

Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

Tổng hợp báo cáo các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

1.4. Tổng phụ trách Đội

Căn cứ vào kế hoạch Giáo dục nhà trường để xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và Sao Nhi đồng Hồ Chí Minh ở nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện học sinh.

Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ...

Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các các động Đội, Sao nhi đồng, trọng tâm là các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh....

1.5. Giáo viên chủ nhiệm và giáo viên phụ trách môn học

Căn cứ vào kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục của tổ khối trong năm học 2021-2022 để xây dựng kế hoạch dạy học cho cá nhân. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục theo từng học kỳ, năm học cho tổ khối. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

Triển khai, thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, thời khóa biểu cụ thể cho lớp mình quản lí.

Phối hợp với tổng phụ trách đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại lớp mình phụ trách.

1.6. Giáo viên bộ môn

Triển khai, thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng.

Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp giáo viên chủ nhiệm (GVCN) lớp xây dựng thời khóa biểu.

Phối hợp với GVCN, Tổng phụ trách Đội tổ chức, triển khai các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khoá...

Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn. Đổi mới phương pháp dạy học. Phối kết hợp chặt chẽ với GVCN trong công tác quản lý, giáo dục học sinh....

Kịp thời tham mưu, báo cáo những vướng mắc bất cập trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục tại các lớp mình giảng dạy bộ môn.

1.7. Nhân viên

Căn cứ vào kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch cho từng cá nhân theo lĩnh vực phụ trách trong năm học 2021- 2022. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch giáo dục theo từng học kỳ, năm học cho Ban giám hiệu. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất nếu có).

2. Công tác kiểm tra, giám sát

Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch tháng.

